

Số: 6439/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Về kết quả xác định trước mã số**

**TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 03 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, Đơn đề nghị số 291024-1/CV-HS ngày 08/11/2024 của Công ty TNHH DANONE Việt Nam, mã số thuế: 0317802066;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu,

Tổng cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

**1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:**

Tên thương mại: APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 INFANT FORMULA

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Sản phẩm dinh dưỡng công thức APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 INFANT FORMULA (dành cho trẻ từ 0-12 tháng tuổi)



|                                      |   |
|--------------------------------------|---|
| Ký, mã hiệu, chủng loại:<br>không có | Nhà sản xuất: DANONE NUTRICIA NZ<br>LTD |
|--------------------------------------|---|

**2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:** Theo hồ sơ xác định trước mã số, thông tin mặt hàng như sau:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng:

Bột đậm whey (**sữa bò**), Dầu thực vật (dầu cọ, dầu hạt cải, dầu dừa và dầu hướng dương), Lactose (**sữa bò**), Sữa nguyên kem (**sữa bò**), Galacto-oligosaccharides (GOS) (**sữa bò**), Các khoáng chất (Kali phosphat (dibasic), Calci carbonat, Natri citrat, Calci phosphat (dibasic + tribasic), Kali clorid, Magnesi clorid, Kali citrat, Sắt sulfat, Kẽm sulfat, Đồng sulfat, Kali iodid, Mangan sulfat, Natri selenit), Sữa tách béo (**sữa bò**), Acid docosahexaenoic (DHA) (**dầu cá**), Dầu acid Arachidonic (ARA) (Dầu Mortierella alpina), Fructo-oligosaccharides chuỗi dài (lcFOS) (rễ rau diếp xoăn), Các Vitamin (Vitamin C (Acid ascorbic + Natri ascorbat), Vitamin E (dl-a-tocopheryl acetat), Vitamin B3 (Nicotinamid), Vitamin B5 (Calci D-pantothenat), Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid), Vitamin B2 (Riboflavin), Vitamin A (Retinyl acetat), Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid), Vitamin D3 (Cholecalciferol), Acid folic, Vitamin K1 (Phytomenadion), d-Biotin, Vitamin B12 (Cyanocobalamin)), Chất nhũ hóa (lecithin **đậu nành**, INS 322 (i)), Taurine, Nucleotides, Choline clorid, Inositol, *Bifidobacterium breve* M-16V, L-carnitine, Chất chống oxy hóa (Ascorbyl palmitat, INS 304; Tocopherol concentrate (dạng hỗn hợp), INS 307b), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, INS 330; Kali hydroxyd, INS 525; Calci hydroxyd, INS 526).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Pha 1 muỗng (7,3g) Aptamil Profutura CESARBIOTIK 1 với 50ml nước. Tỷ lệ này chỉ có thể thay đổi theo chỉ định của chuyên viên y tế. Pha sản phẩm không đúng cách có thể ảnh hưởng sức khỏe của trẻ. Chỉ pha sẵn một phần ăn cho một lần dùng. Sử dụng muỗng đo lường được cung cấp.

Đối tượng sử dụng: Dành cho trẻ từ 0-12 tháng tuổi

| HƯỚNG DẪN PHA SẢN PHẨM CHO TRẺ |                      |                 |                  |
|--------------------------------|----------------------|-----------------|------------------|
| Độ tuổi                        | Lượng dùng một lần   |                 | Số lần uống/ngày |
|                                | Lượng bột (Số muỗng) | Lượng nước (ml) |                  |
| 0-1 tháng tuổi                 | 1                    | 50              | 10               |
| 1-2 tháng tuổi                 | 2                    | 100             | 7                |
| 2-4 tháng tuổi                 | 3                    | 150             | 5                |
| 4-6 tháng tuổi                 | 4                    | 200             | 4                |
| 6-9 tháng tuổi                 | 4                    | 200             | 3                |
| 9-12 tháng tuổi                | 4                    | 200             | 3                |

- Thông số kỹ thuật: Khối lượng tịnh: 380 g/hộp; 800 g/hộp

Sản phẩm được đóng trong hộp thiếc, trong điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm



- Công dụng theo thiết kế:

APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 INFANT FORMULA dùng để bổ sung dinh dưỡng hoặc thay thế bữa ăn cho trẻ từ 0 – 12 tháng tuổi. Với Synbiotic và các dưỡng chất khác giúp tăng cường sức đề kháng và đường ruột khỏe mạnh, sản phẩm cũng phù hợp hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ sinh mổ. Đối với trẻ sơ sinh từ 6 tháng tuổi trở lên, nên sử dụng APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 kèm với các thực phẩm bổ sung khác như bột ăn dặm, cháo và trái cây.

**3. Kết quả xác định trước mã số:** Theo thông tin trên Đơn đề nghị xác định trước mã số, thông tin tại tài liệu đính kèm hồ sơ, mặt hàng như sau:

Tên thương mại: APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 INFANT FORMULA

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học, hàm lượng tính trên trọng lượng: Bột dặm whey (**sữa bò**), Dầu thực vật (dầu cọ, dầu hạt cải, dầu dừa và dầu hướng dương), Lactose (**sữa bò**), Sữa nguyên kem (**sữa bò**), Galacto-oligosaccharides (GOS) (**sữa bò**), Các khoáng chất (Kali phosphat (dibasic), Calci carbonat, Natri citrat, Calci phosphat (dibasic + tribasic), Kali clorid, Magnesi clorid, Kali citrat, Sắt sulfat, Kẽm sulfat, Đồng sulfat, Kali iodid, Mangan sulfat, Natri selenit), Sữa tách béo (**sữa bò**), Acid docosahexaenoic (DHA) (**dầu cá**), Dầu acid Arachidonic (ARA) (Dầu Mortierella alpina), Fructo- oligosaccharides chuỗi dài (lcFOS) (rễ rau diếp xoăn), Các Vitamin (Vitamin C (Acid ascorbic + Natri ascorbat), Vitamin E (dl-a-tocopheryl acetat), Vitamin B3 (Nicotinamid), Vitamin B5 (Calci D-pantothenat), Vitamin B1 (Thiamin hydroclorid), Vitamin B2 (Riboflavin), Vitamin A (Retinyl acetat), Vitamin B6 (Pyridoxin hydroclorid), Vitamin D3 (Cholecalciferol), Acid folic, Vitamin K1 (Phytomenadion), d-Biotin, Vitamin B12 (Cyanocobalamin)), Chất nhũ hóa (lecithin **đậu nành**, INS 322 (i)), Taurine, Nucleotides, Choline clorid, Inositol, *Bifidobacterium breve* M-16V, L-carnitine, Chất chống oxy hóa (Ascorbyl palmitat, INS 304; Tocopherol concentrate (dạng hỗn hợp), INS 307b), Chất điều chỉnh độ acid (Acid citric, INS 330; Kali hydroxyd, INS 525; Calci hydroxyd, INS 526).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

Pha 1 muỗng (7,3g) Aptamil Profutura CESARBIOTIK 1 với 50ml nước. Tỷ lệ này chỉ có thể thay đổi theo chỉ định của chuyên viên y tế. Pha sản phẩm không đúng cách có thể ảnh hưởng sức khỏe của trẻ. Chỉ pha sẵn một phần ăn cho một lần dùng. Sử dụng muỗng đo lường được cung cấp.

Đối tượng sử dụng: Dành cho trẻ từ 0-12 tháng tuổi

#### HƯỚNG DẪN PHA SẢN PHẨM CHO TRẺ

| Độ tuổi        | Lượng dùng một lần   |                 | Số lần uống/ngày |
|----------------|----------------------|-----------------|------------------|
|                | Lượng bột (Số muỗng) | Lượng nước (ml) |                  |
| 0-2 tháng tuổi | 1                    | 50              | 10               |



|                 |   |     |   |
|-----------------|---|-----|---|
| 1-2 tháng tuổi  | 2 | 100 | 7 |
| 2-4 tháng tuổi  | 3 | 150 | 5 |
| 4-6 tháng tuổi  | 4 | 200 | 4 |
| 6-9 tháng tuổi  | 4 | 200 | 3 |
| 9-12 tháng tuổi | 4 | 200 | 3 |

- Thông số kỹ thuật: Khối lượng tịnh: 380 g/hộp; 800 g/hộp

Sản phẩm được đóng trong hộp thiếc, trong điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- Công dụng theo thiết kế:

APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 INFANT FORMULA dùng để bổ sung dinh dưỡng hoặc thay thế bữa ăn cho trẻ từ 0 – 12 tháng tuổi. Với Synbiotic và các dưỡng chất khác giúp tăng cường sức đề kháng và đường ruột khỏe mạnh, sản phẩm cũng phù hợp hỗ trợ dinh dưỡng cho trẻ sinh mổ. Đối với trẻ sơ sinh từ 6 tháng tuổi trở lên, nên sử dụng APTAMIL PROFUTURA CESARBIOTIK 1 kèm với các thực phẩm bổ sung khác như bột ăn dặm, cháo và trái cây.

Ký, mã hiệu, chủng loại:  
không có

Nhà sản xuất: DANONE  
NUTRICIA NZ LTD

thuộc nhóm **19.01** “Chiết xuất malt; chế phẩm thực phẩm từ bột, tằm, bột thô, tinh bột hoặc từ chiết xuất malt, không chứa ca cao hoặc chứa dưới 40% tính theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; chế phẩm thực phẩm từ sản phẩm thuộc các nhóm 04.01 đến 04.04, không chứa ca cao hoặc chứa dưới 5% tính theo khối lượng là ca cao đã khử toàn bộ chất béo, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác”, phân nhóm **1901.10** “- Các chế phẩm phù hợp dùng cho trẻ sơ sinh hoặc trẻ nhỏ, đã đóng gói để bán lẻ:”, mã số **1901.10.20** “- - Từ sản phẩm thuộc các nhóm từ 04.01 đến 04.04” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH DANONE Việt Nam biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Công ty TNHH DANONE Việt Nam (Phòng 2-115, Lim Tower 3, Số 29A Đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh);
- Các cục HQ tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cục Kiểm định hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Uyên (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Âu Anh Tuấn**

\* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số.